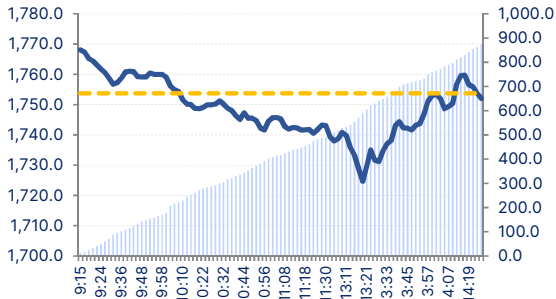


Phiên giao dịch ngày:

9/12/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,747.17	257.14
% Thay đổi Index	↓ -0.37%	↓ -0.60%
KLGD (CP)	974,928,067	77,802,047
GTGD (tỷ đồng)	29,525.97	1,606.26
% Thay đổi GTGD	37.13%	36.25%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VPL -1055.92 tỷ	FPT 224.98 tỷ	STB -152.67 tỷ	POW 68.1...
			TPB
	HDB -213.86 tỷ	HPG 149.08 tỷ	VRE
			GEX
VIC -729.40 tỷ	MSN -113.13 tỷ		MBB
	VHM -205.68 tỷ		VNM
		SSI -92.84 tỷ	BID

GT Bán: -5035.86

2580.70 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Dưới ảnh hưởng tích cực của số ít cổ phiếu, VNINDEX tiếp tục tăng điểm đầu phiên hôm nay, hướng đến vùng giá 1.780 điểm. Sau đó áp lực bán bắt đầu gia tăng mạnh trên diện rộng ở hầu hết các mã với thanh khoản gia tăng. VNINDEX tiếp tục chịu áp lực bán mạnh hơn trong đầu phiên chiều về vùng giá 1.725 điểm và bắt đầu phục hồi. Điểm nhấn hồi phục từ cổ phiếu ngân hàng đầu ngành và nhóm chứng khoán... Kết phiên VNINDEX giảm 6,57 điểm (-0,37%) về mức 1.747,17 điểm, chịu áp lực bán ở kháng cự rất mạnh 1.750 điểm - 1.800 điểm. VN30 giảm 10,80 điểm (-0,54%) về mức 1.973,02 điểm, chịu áp lực bán ở kháng cự 2.000 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực với 217 mã giảm giá. Chịu áp lực bán mạnh ở nhiều cổ phiếu ngân hàng, dầu khí, bất động sản, truyền thông, phân bón, khu công nghiệp...; 94 mã tăng giá, phục hồi khá tích cực ở nhóm xây dựng trước áp lực giảm điểm, hóa chất, công nghệ, VIC vượt trội so với thị trường khi đang có mức tăng giá 689% so với cuối năm 2024 và 44 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch trên HOSE tăng mạnh 46,9% so với phiên trước. Thể hiện áp lực bán mạnh ở nhiều mã khi VNINDEX gặp vùng đỉnh cũ, tuy nhiên lực cầu giá thấp cũng cải thiện tốt. Khối ngoại gia tăng bán ròng với giá trị -2.455 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F1512 kết phiên ở mức 1.970,0 điểm, giảm -0,71% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang âm -3,02 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411G1000, 411G3000, 411G6000 chênh lệch âm mở rộng từ -7,02 điểm đến -15,82 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 65,5% so với phiên trước. Cho thấy các trader tăng mạnh vị thế đầu cơ trong phiên, phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở. Ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 gặp vùng kháng cự rất mạnh. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2512 chịu áp lực bán ở kháng cự quanh 2.000 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn VN30F2512 là 36.791, tăng các vị thế nắm giữ.

Dưới ảnh hưởng của VIC, xu hướng ngắn hạn VNINDEX duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ tâm lý 1.700 điểm. Như đã nhận định VNINDEX chịu áp lực bán giá cao khi gặp vùng kháng cự mạnh 1.750 điểm - 1.800 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất tháng 10/2025. VN30 tương tự, vùng kháng cự 2.000 điểm. VNINDEX đang chịu áp lực điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 1.700 điểm - 1.720 điểm.

Chúng tôi vừa công bố báo cáo chiến lược tháng 12/2025 Nhà đầu tư có thể tham khảo chi tiết các thông tin, phân tích nhận định về tình hình kinh tế vĩ mô, tổng quan thị trường và triển vọng tháng 12/2025... Trong nhiều bản tin trước, chúng tôi không có khuyến nghị mua khi VNINDEX hướng đến vùng giá đỉnh cũ 1.750 điểm - 1.800 điểm. Thị trường rất ít cơ hội sinh lợi tốt và VNINDEX đang chịu áp lực bán ở vùng đỉnh cũ. Chúng tôi sẽ thận trọng đánh giá diễn biến của thị trường, diễn biến cổ phiếu các nhóm ngành khác, trong trường hợp VIC cổ phiếu có mức tăng giá hàng đầu, có ảnh hưởng mạnh đến chỉ số VNINDEX bắt đầu chịu áp lực điều chỉnh, tích lũy.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
ACV	53.06	54-55	64-66	52	17.9	14.5%	39.9%	Theo dõi giải ngân
POW	14.50	14.5-15	17-17.5	14	17.8	29.6%	104.2%	Theo dõi giải ngân
PET	35.00	31-32	40-42	29	16.7	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	64.00	61-63	78-80	59	12.8	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
MSB	12.80	12.4-12.9	15.2-15.5	12	7.4	15.3%	30.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	15.96	15.1	20-21	16.5	5.7%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	154.50	129.5	165-167	150	19.3%	Nắm giữ
11/11/2025	IDC	37.30	36.4	46-48	38	2.5%	Đóng vị thế
11/11/2025	SHB	16.50	15.5	18-18.5	16.4	6.5%	Nắm giữ
17/11/2025	SCS	54.60	55.3	63-65	54	-1.3%	Nắm giữ
28/11/2025	VNM	62.50	62.9	69-71	62	-0.6%	Nắm giữ
28/11/2025	GAS	64.00	63	78-80	62.5	1.6%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Trình Quốc hội xem xét bổ sung nhiều quy định về thuế VAT

Sáng 08/12/2025, Bộ trưởng Tài chính Nguyễn Văn Thắng thừa ủy quyền của Thủ tướng trình Quốc hội tờ trình về 4 nội dung dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (VAT). Bộ trưởng Tài chính cho biết, việc sửa đổi luật nhằm góp phần khắc phục hậu quả bão lũ, sớm khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp, tháo gỡ "điểm nghẽn" trong hoàn thuế VAT.

Về cơ sở thực tiễn, tờ trình nêu rõ tháng 11/2024, Quốc hội đã ban hành Luật Thuế Giá trị gia tăng có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2025. Qua triển khai thực hiện, các hiệp hội và doanh nghiệp đã phản ánh vướng mắc về chính sách thuế VAT đối với lĩnh vực nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi và điều kiện hoàn thuế. Các doanh nghiệp nêu họ phải trả thuế VAT 5% đầu vào đối với hàng hóa là các sản phẩm nông nghiệp mua bán ở khâu thương mại...

Theo dữ liệu từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc, thặng dư thương mại hàng hóa trong 11 tháng đầu năm đạt 1.076 ngàn tỷ USD, vượt xa con số gần 1.000 tỷ USD của cả năm 2024. Thành tích này đặc biệt ấn tượng khi xuất hiện ngay sau thỏa thuận đình chiến thương mại một năm giữa Washington và Bắc Kinh vào tháng 10.

Bất chấp thuế quan Trump, thặng dư thương mại Trung Quốc lần đầu vượt 1.000 tỷ USD

Trong tháng 11, xuất khẩu của Trung Quốc đã tăng vọt 5,9% so với cùng kỳ năm trước, vượt xa dự báo 3,8% của các chuyên gia. Đây là sự phục hồi mạnh mẽ sau đợt giảm bất ngờ 1,1% trong tháng 10 - lần co hẹp đầu tiên kể từ tháng 3/2024. Trong khi đó, nhập khẩu tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước. Thặng dư thương mại đạt 112 tỷ USD trong tháng này. Mặc dù đã có thỏa thuận đình chiến, thương mại Trung-Mỹ vẫn suy giảm mạnh. Xuất khẩu sang Mỹ lao dốc 28,6% trong tháng 11 - tháng thứ 8 liên tiếp giảm hai chữ số, trong khi nhập khẩu từ Mỹ cũng co hẹp 19%. Tuy nhiên, sự sụt giảm này được bù đắp hoàn toàn nhờ sự bùng nổ xuất khẩu sang ASEAN (tăng 8%) và EU (tăng 15%).

Chính phủ đề xuất được tự phê duyệt báo cáo khả thi giai đoạn 2 Sân bay Long Thành

Tiếp tục Kỳ họp thứ 10, sáng 8/12/2025, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải, Quốc hội nghe trình bày Tờ trình và Báo cáo thẩm tra về việc điều chỉnh nội dung Nghị quyết số 94/2015/QH13 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh cho biết, Chính phủ đề xuất Quốc hội xem xét, điều chỉnh nội dung khoản 6 Điều 2 Nghị quyết số 94/2015/QH13 thành "Cho phép Chính phủ tổ chức phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Giai đoạn 2 của Dự án theo thẩm quyền mà không phải báo cáo Quốc hội thông qua".

Sau gần một thập kỷ căng thẳng thương mại, cuộc chiến thuế quan của Tổng thống Mỹ Donald Trump đã chính thức đạt đến bước ngoặt quan trọng. Tỷ lệ hàng hóa từ các nhà cung cấp tại Trung Quốc, Hồng Kông và Hàn Quốc đã sụt giảm mạnh từ 90% xuống còn 50% trong thập kỷ qua.

Doanh nghiệp toàn cầu "bò" Trung Quốc vì thuế quan Trump, Việt Nam, Indonesia hưởng lợi lớn

Project 44, công ty chuyên theo dõi sự thay đổi chuỗi cung ứng, ghi nhận thương mại Trung Quốc năm 2025 tăng vọt với nhiều quốc gia: Indonesia 29,2%, Việt Nam 23%, Ấn Độ 19,4% và Thái Lan 4,3%. Ngược chiều, khối lượng thương mại container đến Mỹ cũng tăng đáng kể từ các quốc gia này: Việt Nam 23%, Thái Lan 9,3% và Indonesia 5,4%. "Tiền mặt là vua" trong thời đại thuế quan. Cuộc khảo sát gần đây với 1 ngàn công ty Mỹ của HSBC cho thấy hơn 70% doanh nghiệp có yêu cầu vốn lưu động tăng cao so với năm trước. Điều này buộc nhiều công ty phải xem xét lại toàn bộ chiến lược chuỗi cung ứng và điều khoản thanh toán

Tuần này và tuần tới sẽ chứng kiến chuỗi quyết định quan trọng:

Tuần quyết định của lãi suất toàn cầu: Fed sắp phát "quà giáng sinh", BOJ có thể gây bất ngờ

- 10/12: Fed công bố quyết định chính sách.

- 11/12: SNB đưa ra quyết định.

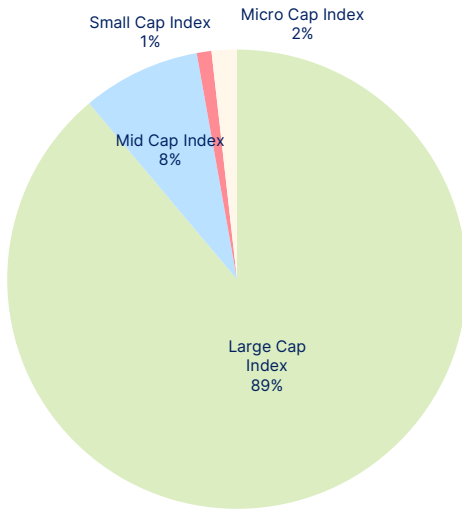
- 18/12: BOE và ECB cùng họp.

- 19/12: BOJ họp.

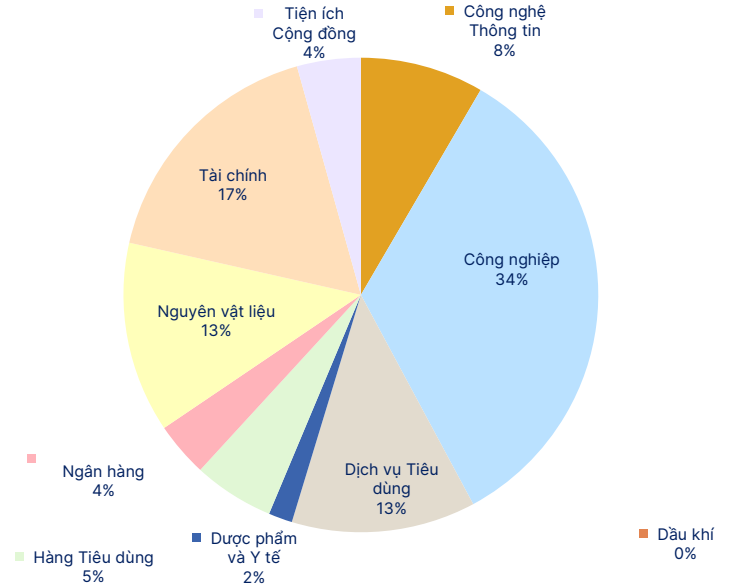
Những quyết định này không chỉ định hình chính sách tiền tệ toàn cầu trong năm 2025 mà còn phản ánh cách các ngân hàng trung ương ứng phó với thách thức kinh tế hiện tại. Trong bối cảnh bất định địa chính trị và lo ngại về tăng trưởng, mọi tín hiệu từ Fed đều có thể tạo ra hiệu ứng domino khắp thế giới.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,176,711	5.6%	1,147	133.1	7.3
VCB	483,794	16.8%	4,202	13.8	2.2
VHM	451,815	11.7%	6,134	17.9	1.9
CTG	274,407	21.0%	6,208	8.2	1.6
BID	263,301	16.7%	3,781	9.9	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	99,474,485	19.0%	2,577	6.4	1.2
VIX	60,666,636	24.1%	2,766	8.5	1.8
HPG	41,070,707	11.9%	1,876	14.3	1.6
VPB	34,681,600	13.5%	2,603	11.4	1.5
MBB	34,557,301	19.4%	3,017	8.4	1.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVC	↑ 6.9%	19.6%	5,328	4.5	0.7
TTF	↑ 6.9%	6.7%	64	54.4	3.6
VSI	↑ 6.9%	17.1%	2,575	9.3	1.5
HVX	↑ 6.8%	-12.0%	(918)	-	0.4
LCG	↑ 5.7%	4.5%	566	18.7	0.8

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HII	↓ -6.9%	8.3%	1,035	8.9	0.7
ICT	↓ -6.9%	5.0%	1,005	23.7	1.2
PLP	↓ -6.9%	3.0%	347	22.6	0.7
VPS	↓ -6.8%	6.4%	876	12.6	0.8
VTB	↓ -6.8%	6.2%	1,076	24.5	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	5,610,162	11.9%	1,876	14.3	1.6
POW	4,645,450	5.4%	812	18.2	1.0
FPT	2,361,252	22.9%	5,280	18.1	3.8
SHB	2,060,800	19.0%	2,577	6.4	1.2
VRE	1,238,550	11.1%	2,144	15.4	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPL	(9,904,098)	-0.3%	(60)	-	5.3
HDB	(6,713,100)	23.2%	4,086	8.0	1.8
VIC	(4,530,705)	5.6%	1,147	133.1	7.3
SSI	(3,217,549)	13.0%	1,881	15.6	2.0
STB	(3,153,400)	20.9%	6,519	7.5	1.5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn